

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI CAO HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH 2017 MÔN KINH TẾ HỌC

I. ĐỀ THI

- Thời gian làm bài: 90-150 phút.
- Tài liệu: **không** được sử dụng tài liệu.
- Đề thi bao gồm phần trắc nghiệm và tự luận, trong đó:
 - + Trắc nghiệm: 30 câu (6 điểm)
 - + Bài tập tính toán / thực tế: 2-3 câu (4 điểm)

II. TÀI LIỆU

TS. Lê Bảo Lâm, TS. Nguyễn Như Ý, ThS. Trần Thị Bích Dung, ThS. Trần Bá Thọ: **Kinh tế vi mô**. NXB Kinh tế TP HCM, 2013.

TS. Lê Bảo Lâm, TS. Nguyễn Như Ý, ThS. Trần Thị Bích Dung, ThS. Trần Bá Thọ: **Câu hỏi – Bài tập – Trắc nghiệm Kinh tế vi mô**. NXB Kinh tế TP HCM, 2013.

TS. Nguyễn Thị Như Ý, ThS. Trần Thị Bích Dung: **Kinh tế vĩ mô**. NXB Kinh tế TP HCM, 2014.

TS. Nguyễn Thị Như Ý, ThS. Trần Thị Bích Dung, ThS. Trần Bá Thọ, ThS. Lâm Mạnh Hà: **Tóm tắt – Bài tập – Trắc nghiệm Kinh tế vĩ mô**. NXB Kinh tế TP HCM, 2014.

III. NỘI DUNG

PHẦN 1: KINH TẾ VI MÔ

NHẬP MÔN VỀ KINH TẾ HỌC

Mục tiêu chính của chương này là nhằm giới thiệu cho sinh viên hiểu khái niệm về Kinh tế học, phân biệt giữa kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô. Và thông qua mô hình đơn giản của mối liên hệ giữa người tiêu dùng và các doanh nghiệp, giới thiệu tổng quan nội dung của môn học.

- Khái niệm về Kinh tế học.
- Ba vấn đề cơ bản của tổ chức kinh tế và các mô hình kinh tế.

- Đường giới hạn khả năng sản xuất.
- Sơ đồ chu chuyển của hoạt động kinh tế.

CẦU - CUNG VÀ CÂN BẰNG THỊ TRƯỜNG

Mục tiêu chính của chương này là nhằm giới thiệu cho sinh viên hiểu cận kề khái niệm cung, cầu; phân biệt được sự khác nhau giữa thay đổi lượng cầu, lượng cung và thay đổi cầu, thay đổi cung. Thông qua mô hình cung cầu lý giải sự hình thành và vận động của giá cả trong cơ chế thị trường tự do cạnh tranh. Ngoài ra, độ co giãn của cầu và độ co giãn của cung – những chỉ tiêu đo lường mức độ phản ứng của người tiêu dùng và của nhà sản xuất trước sự thay đổi của các biến số kinh tế – cũng sẽ được giải thích cùng với sự vận dụng. Khái niệm thặng dư của người tiêu dùng và thặng dư của nhà sản xuất là một nội dung quan trọng của chương này sẽ được giải thích. Đây là những công cụ căn bản quan trọng để phân tích những tác động đến phúc lợi của các thành phần liên quan cũng như toàn xã hội trước những chính sách can thiệp của chính phủ vào thị trường. Đồng thời, chúng là cơ sở để đánh giá tính hiệu quả trong việc sử dụng nguồn lực xã hội của các ngành.

- Cầu
- Cung
- Trạng thái cân bằng của thị trường
- Sự thay đổi của trạng thái cân bằng thị trường
- Độ co giãn của cầu và độ co giãn của cung
- Vận dụng cung cầu

LÝ THUYẾT LỰA CHỌN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG

Hai mục tiêu chính của chương này là phân tích sở thích và khả năng của người tiêu dùng để rút ra nguyên tắc tối đa hoá lợi ích của họ, đồng thời chứng minh đường cầu dốc xuống.

- Tổng hữu dụng và hữu dụng biên. Quy luật hữu dụng biên giảm dần
- Đường đẳng ích (thể hiện sở thích của người tiêu dùng)
- Đường ngân sách (thể hiện khả năng của người tiêu dùng)
- Lựa chọn phối hợp tối ưu
- Xây dựng Đường cầu thị trường
- Đường thu nhập – tiêu dùng và đường Engel

- Tác động thay thế và tác động thu nhập. Hàng hoá thông thường, hàng cấp thấp

LÝ THUYẾT SẢN XUẤT VÀ CHI PHÍ

A. Lý thuyết sản xuất

Mục tiêu của phần này giúp sinh viên thấy được mối liên hệ giữa Tổng sản lượng sản xuất được (đầu ra) và số lượng của các yếu tố sản xuất được sử dụng (đầu vào) trong ngắn hạn cũng như trong dài hạn. Mặt khác, phải rút ra được nguyên tắc phối hợp tối ưu các yếu tố sản xuất (tối đa hoá sản lượng từ tổng chi phí đầu tư có hạn hay tối thiểu hoá chi phí từ tổng sản lượng đã được xác định theo hợp đồng bán hàng). Quy luật năng suất biên giảm dần và hiệu suất theo quy mô cũng sẽ được phân tích để sinh viên hiểu được bản chất của các chỉ tiêu chi phí ngắn hạn và dài hạn ở chương sau.

- Hàm số sản xuất
- Sản xuất với một đầu vào biến đổi
- Sản xuất với hai đầu vào biến đổi

B. Lý thuyết về chi phí

Mục tiêu của phần này là giới thiệu các chỉ tiêu tổng chi phí và các chỉ tiêu chi phí đơn vị trong ngắn hạn và trong dài hạn, đồng thời chỉ ra mối liên hệ giữa chúng với nhau. Các chỉ tiêu chi phí là công cụ để chứng minh và tìm ra quy tắc tối đa hoá lợi nhuận của doanh nghiệp. Chi phí biên là nguồn gốc của đường cung dốc lên. Chi phí kinh tế gồm chi phí kế toán và chi phí cơ hội là cơ sở để phân biệt lợi nhuận kinh tế và lợi nhuận kế toán, để hiểu trạng thái cân bằng dài hạn của doanh nghiệp trong ngành cạnh tranh hoàn hảo.

- Chi phí kinh tế (chi phí cơ hội), chi phí kế toán (chi phí biểu hiện), chi phí ẩn
- Các chỉ tiêu chi phí ngắn hạn.
- Các chỉ tiêu chi phí dài hạn.
- Mối quan hệ giữa chi phí ngắn hạn và chi phí dài hạn
- Tính kinh tế theo quy mô

THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN HẢO

Mục tiêu chính của chương này là nhằm rút ra được quy tắc hoạt động của các doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh nhằm tối đa hoá lợi nhuận hay tối thiểu hoá lỗ

lã trong ngắn hạn, và từ đó xây dựng đường cung ngắn hạn của doanh nghiệp và ngành cạnh tranh.

Trong phần phân tích dài hạn sẽ giải thích quá trình dẫn đến trạng thái cân bằng dài hạn của doanh nghiệp và ngành, lý giải sự hình thành lợi nhuận bình quân trong xã hội và chỉ ra hiệu quả của thị trường cạnh tranh hoàn hảo.

- Các đặc điểm của thị trường cạnh tranh hoàn hảo
- Thị trường và doanh nghiệp trong ngắn hạn
- Thị trường và doanh nghiệp trong dài hạn
- Hiệu quả của thị trường cạnh tranh hoàn hảo

THỊ TRƯỜNG ĐỘC QUYỀN HOÀN TOÀN

Mục tiêu của Chương này là chỉ ra quy tắc hoạt động của nhà độc quyền bán, chỉ rõ sự khác biệt giữa độc quyền và cạnh tranh đối với giá cả, sản lượng. Từ sự khác biệt này cho thấy tính không hiệu quả của độc quyền trong việc sử dụng nguồn lực xã hội và sự cần thiết phải kiểm soát độc quyền.

Quy tắc phân bổ sản lượng sản xuất cho những nhà máy trực thuộc và phân bổ sản lượng tiêu thụ cho các thị trường khác nhau rất có ý nghĩa trong thực tế cũng sẽ được giới thiệu trong chương này.

- Những lý do tồn tại độc quyền.
- Hoạt động của Doanh nghiệp độc quyền
- Phân biệt giá
- Kiểm soát độc quyền

THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH ĐỘC QUYỀN VÀ ĐỘC QUYỀN NHÓM

Mục tiêu nghiên cứu chương này là tiếp cận hành vi của các doanh nghiệp tồn tại phổ biến trong thực tế để hoàn chỉnh hệ thống lý thuyết về cấu trúc thị trường.

Cân bằng ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp cạnh tranh độc quyền sẽ được phân tích, sau đó so sánh với cân bằng của thị trường cạnh tranh hoàn hảo để chỉ ra ưu, nhược điểm của thị trường này.

Tính phức tạp vốn có của thị trường độc quyền nhóm sẽ gây ra sự khó khăn và không thể đưa ra một mô hình chuẩn, đúng đắn chung cho các ngành khác nhau của thị trường này. Do vậy, các mô hình độc quyền nhóm khác nhau cũng sẽ được giới thiệu.

- Thị trường cạnh tranh độc quyền
- Thị trường độc quyền nhóm
- Giới thiệu về lý thuyết trò chơi.

PHẦN 2: KINH TẾ VĨ MÔ

TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

Mục tiêu của chương là giới thiệu tổng quan về kinh tế vĩ mô: Đưa ra các vấn đề kinh tế vĩ mô trọng tâm cần giải quyết, xác định các mục tiêu vĩ mô cơ bản cần đạt được bằng các công cụ chính sách kinh tế vĩ mô. Ngoài ra chương này cũng nêu hai công cụ cơ bản để phân tích kinh tế vĩ mô là tổng cung và tổng cầu.

- Đối tượng nghiên cứu của kinh tế vĩ mô
- Sơ đồ chu chuyển kinh tế
- Đo lường sản lượng quốc gia
- Các đồng nhất thức vĩ mô
- Mục tiêu của kinh tế vĩ mô
- Các công cụ chính sách điều tiết vĩ mô
- Mô hình tổng cung tổng cầu

LÝ THUYẾT XÁC ĐỊNH SẢN LƯỢNG CÂN BẰNG

Mục tiêu chương này là xác định các thành phần của tổng cầu, phân tích các nhân tố tác động đến các thành phần này và xây dựng mối quan hệ giữa chúng. Tìm hiểu cách thức để nền kinh tế đạt được trạng thái cân bằng, cách điều chỉnh khi xuất hiện các cú sốc và cuối cùng là lý giải nghịch lý của tiết kiệm

Để dễ dàng tiếp cận các vấn đề kinh tế vĩ mô vốn phức tạp, chúng ta sẽ sử dụng mô hình nền kinh tế đơn giản chỉ có 2 khu vực để phân tích: hộ gia đình và doanh nghiệp.

- Tổng cầu trong mô hình kinh tế đơn giản
- Các phương pháp xác định sản lượng cân bằng quốc gia
- Mô hình số nhân.

CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA

Trong chương này, chúng ta cần nắm được những vấn đề sau: Chính sách tài khóa và tác động của chính sách này đến tổng cầu, Số nhân chi tiêu chính phủ, Các nhân tố ổn

định tự động nền kinh tế, Ngân sách, thâm hụt ngân sách, và nợ quốc gia, Những hạn chế của chính sách tài khóa chủ động.

- Xác định sản lượng cân bằng trong mô hình kinh tế đóng có chính phủ.
- Xác định sản lượng cân bằng trong mô hình kinh tế mở
- Chính sách tài khóa.

TIỀN TỆ, NGÂN HÀNG VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

Trong chương này, chúng ta nắm những vấn đề sau : Tiền và các chức năng của tiền, vai trò của Ngân hàng Trung ương, các ngân hàng TM tạo tiền như thế nào? Ngoài ra, học viên cần tìm hiểu cân bằng trên thị trường tài chính và tiền tệ, cũng như các mục tiêu và công cụ của chính sách tiền tệ và nguyên tắc thực hiện chính sách tiền tệ.

- Tiền tệ và hoạt động của ngân hàng
- Thị trường tiền tệ
- Chính sách tiền tệ

LẠM PHÁT VÀ THẤT NGHIỆP

Mục tiêu chương này là tìm hiểu nguyên nhân gây ra lạm phát, phân biệt tác động của từng loại lạm phát, đồng thời đưa ra các biện pháp để kiềm chế lạm phát. Thứ hai là tìm hiểu những nguyên nhân gây ra thất nghiệp và tác hại của nó. Cuối cùng xem xét mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn và dài hạn.

- Lạm phát
- Tác động của lạm phát
- Biện pháp giảm lạm phát.
- Thất nghiệp
- Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp

PHÂN TÍCH KINH TẾ VĨ MÔ TRONG NỀN KINH TẾ MỞ

Chương này nghiên cứu các vấn đề có liên quan và tác động đến hoạt động kinh tế của nền kinh tế mở như: thị trường ngoại hối, tỷ giá hối đoái danh nghĩa và tỷ giá hối đoái thực, các cơ chế tỷ giá khác nhau đã được áp dụng . Sau cùng phân tích tác động của từng chính sách kinh tế vĩ mô trong từng cơ chế tỷ giá đến sản lượng và công ăn việc làm trong mỗi nền kinh tế như thế nào.

- Thị trường ngoại hối và tỷ giá hối đoái

- Cán cân thanh toán
- Cân bằng bên trong và bên ngoài
- Tác động của chính sách tài khoá trong nền kinh tế mở
- Tác động của chính sách tài khoá trong nền kinh tế nhỏ, mở và vốn tự do lưu chuyển.
- Tác động của chính sách tiền tệ trong nền kinh tế mở.
- Tác động của chính sách tiền tệ trong nền kinh tế nhỏ, mở và vốn tự do lưu chuyển.
- Tác động của chính sách ngoại thương.